

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 195/2018/HS-ST
Ngày 26-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Độ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Đức Dích và Bà: Lê Thị Thanh Hương

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Viên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018 tại Phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 201/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Danh Đ, sinh ngày 17/02/2000, tại tỉnh Quảng Ninh.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn An Cảnh, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở: Tổ 47, khu 5, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Sinh viên trường Đại Học Hạ Long; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Danh T và bà: Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Anh Vi Xuân H, sinh ngày 19/10/1999.

Nơi cư trú: Tổ 5, khu 3, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.
Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*. Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Trung Đ, sinh ngày 10/8//2000.

Nơi cư trú: Tổ 5, khu 3, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.
Có mặt.

2. Anh Nguyễn Duy T, sinh ngày 28/3/2000.

Nơi cư trú: Tổ 5, khu 3, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

3. Anh Nguyễn Công M, sinh ngày 21/3/2000

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Chăm, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Tổ 58, khu 6, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

4. Anh Nguyễn Quang H, sinh ngày 23/11/1998.

Nơi cư trú: Tổ 7, khu 3, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

5. Anh Trần Thiệu T, sinh ngày 26/5/2000

Nơi cư trú: Tổ 11, khu 3A, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

6. Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 02/01/2000

Nơi cư trú: Tổ 10, khu 3A, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

7. Chị Dương Thị Kim A, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Tổ 13, khu 4B, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

8. Anh Dương Trung Đ, sinh 26/12/2000

Nơi cư trú: Tổ 11, khu 2, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do)

Người đại diện của Dương Trung Đ: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977 (Là mẹ đẻ của Dương Trung Đ); Địa chỉ: Tổ 11, khu 2, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Danh Đ và anh Vi Xuân H (sinh ngày 19/10/1999) là bạn học cùng khối 12 Trường phổ thông trung học Nguyễn Bình Khiêm, thành phố H. Do mâu thuẫn trong sinh hoạt, nên sáng ngày 16/4/2018, anh H hẹn với Đ cuối giờ trưa gặp nhau ở cổng trường để giải quyết mâu thuẫn. Trước khi gặp gỡ để giải quyết mâu thuẫn, cả hai đều chuẩn bị dao và cất giấu trong người mục đích để phòng thân. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Đ đang đứng ở chỗ gửi xe gần cổng trường để chờ lấy xe, thì anh H đi đến đứng trước mặt Đ, dùng tay vuốt má Đ và hỏi “*mày thích làm sao*”. Đ dùng tay gạt tay anh H ra, anh H dùng tay đâm 01 nhát vào mặt Đ. Lúc này, Đ lấy con dao nhọn có lưỡi bằng kim loại trong túi quần bên phải, đâm 01 nhát từ dưới lên trên về phía anh H. Anh H tiếp tục lao về phía Đ, nên đã bị Đ đâm 01 nhát ngập cán dao vào mạn sườn bên trái. Thấy vậy, anh H rút con dao đã chuẩn bị trong túi quần từ trước, đuổi theo đâm Đ, nhưng do bụng chảy nhiều máu, nên không đuổi nữa và được mọi người đưa đi cấp cứu. Còn Đ đến ngày 17/4/2018, đến Công an đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 213/18/TgT ngày 22/5/2018, của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Vết thương vùng hạ sườn trái hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau, thấu bụng ngực, tổn thương như sau: Trần dịch khoang màng phổi trái, đã được dẫn lưu khoang màng phổi trái; 02 vết thương dẫn lưu màng phổi ở khoang ngực trái liền sẹo tốt = 4%; Thủng cơ hoành đã được phẫu thuật nội soi khâu lỗ thủng cơ hoành = 21%; Thủng dạ dày 02 lỗ đã được phẫu thuật nội soi khâu lỗ thủng dạ dày = 31%; Sẹo vết thương và 02 sẹo vết mổ nội soi = 3%. Áp dụng phương pháp cộng lùi. Tỷ lệ tổn thương do thương cơ thể do thương tích gây nên làm anh H tổn hại 49% sức khỏe, vết thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Gia đình bị cáo Nguyễn Danh Đ đã bồi thường cho anh Vi Xuân H số tiền 45.000.000 đồng, anh H không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 204/CT-VKSHL ngày 30/8/2018, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Danh Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh Đ từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Danh Đ đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định được như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/4/2018 anh Vi Xuân H là học sinh lớp 12A8 trường THPT Nguyễn Bình Khiêm địa chỉ khu 6, phường H, thành phố H, trong giờ ra chơi có sang lớp 12A7 chơi với bạn là Nguyễn Thanh H. Khi hết giờ ra chơi nhưng H chưa về lớp nên bị cáo Nguyễn Danh Đ đã nhắc nhở H về lớp, dẫn đến giữa H và Đ xảy ra xích mích với nhau. Lúc này H hẹn Đ học xong thì gặp nhau ở cổng trường để giải quyết mâu thuẫn, cả hai đều chuẩn bị dao và cất giấu trong người, mục đích để phòng thân. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo Đ đang đứng ở chỗ gửi xe gần cổng trường để chờ lấy xe, thì anh Hậu đi đến đứng trước mặt Đ, dùng tay vuốt má Đ và hỏi “*mày thích làm sao*”. Bị cáo Đ dùng tay gạt tay anh H ra, anh H dùng tay đâm 01 nhát vào mặt Đ. Lúc này, bị cáo Đ lấy con dao nhọn có lưỡi bằng kim loại trong túi quần bên phải, đâm 01 nhát từ dưới lên trên vào mạn sườn bên trái của anh H. Thấy vậy, anh H rút con dao đã chuẩn bị trong túi quần từ trước, đuổi theo đâm Đ, nhưng do bụng chảy nhiều máu, chóng mặt nên không đuổi được nữa. Cùng lúc đó anh Nguyễn Công M ở gần đấy chạy đến đỡ anh H, dùng tay bịt vết thương, rồi H được mọi người đưa đi cấp cứu. Còn bị cáo Đ đi xe về nhà, đến ngày 17/4/2018 bị cáo Đ đến Công an đầu thú.

Lời khai nhận của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của những người làm chứng anh Hoàng Trung Đ, anh Nguyễn Duy T, anh Nguyễn Công M, anh Nguyễn Công H, anh Trần Thiệu T, chị Nguyễn Thị Thu H, chị Dương Thị K, anh Dương Trung Đ; lời khai của người bị hại anh Vi Xuân H, phù hợp với sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 213/2018/TgT ngày 22/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh, với kết luận anh H tổn hại 49% sức khỏe, vết thương vùng hạ sườn trái thấu bụng ngực, do vật sắc nhọn gây nên.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn trong sinh hoạt, nên khoảng 11 giờ ngày 16/4/2018, tại tổ 13, khu 4b, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Danh Đ có hành vi dùng dao nhọn đâm anh Vi Xuân H gây thương tích làm tổn hại 49% sức khỏe. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Danh Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt mà bị cáo đã dùng dao nhọn đâm anh H. Hành vi này của bị cáo thể hiện, coi thường pháp luật, coi thường quy tắc ứng xử trong đời sống xã hội, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại xin giảm trách nhiệm hình sự. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, khi phạm tội đang là học sinh lớp 12, tuổi đời còn trẻ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Mặt khác trong vụ án này bị hại anh Vi Xuân H cũng có một phần lỗi và đã bị UBND thành phố Hạ Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Vì vậy, khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định, theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Nhưng dù có xét thế nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Xét về phần dân sự và bồi thường: Trong giai đoạn điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại 45 triệu đồng, tại phiên tòa hôm nay, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào nữa, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Vật chứng vụ án: Đối với con dao sau khi gây thương tích cho anh Hậu, bị cáo Đức đã vứt xuống ao ở gần nhà bị cáo, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 331, khoản 1

Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh Đ 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Danh Đ phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSNDTPHL, Công an TP Hạ Long;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Quang Độ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Đích – Lê Thị Thanh Hương

Nguyễn Quang Độ